

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 46/2021/HSST

Ngày 30-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH P TH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa Phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Tú

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa

- Thư ký ghi biên bản Phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia Phiên tòa: bà Nguyễn Khánh Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2021/TLST-HS ngày 07/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo: **Phùng Văn P** - Sinh năm 1985. Tên gọi khác: không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: C giáo; Giới tính: Nam

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố đẻ: Phùng Văn T, sinh năm 1942. Mẹ đẻ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1944

Vợ: Lê Thị L, sinh năm 1987. Bị cáo có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2019)

Tiền sự, tiền án, nhân thân: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/3/2021 đến ngày 21/3/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo H đang tại ngoại. (có mặt)

+ **Bị hại:** anh Nguyễn Văn C, Sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt)

+ Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- chị Mai Thị H, Sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu D, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt)

- Anh Hà Văn H, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu D 1, xã Đ, huyện Y, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết được quán sửa xe của anh Nguyễn Văn C, SN 1991 ở khu N, xã T, huyện C, hay để xe máy ở ngoài cửa quán mà không khóa nên Phùng Văn P, SN 1985 ở cùng khu N, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ đã nảy sinh ý định trộm cắp xe máy để bán lấy tiền tiêu sài. Khoảng 23 giờ ngày 12/3/2021, P đi bộ từ nhà lên quán của anh C. Khi lên đến nơi, P thấy quán đã đóng cửa, bên ngoài cửa quán có 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đỏ đen, loại xe Sirius, BKS 19G1-213.81 đang dựng ở hè. Đây là chiếc xe mô tô của chị Mai Thị H, SN 1974 ở khu D, xã T, huyện C, giao cho anh C sửa chữa. P thấy xung quanh lúc này không có ai nên đi lại dắt chiếc xe trên về nhà P (nhà P cách quán anh C 300m). Khi về đến nhà, P dùng tô vít có sẵn ở nhà cạy cốp xe ra thì thấy bên trong có 01 ví màu nâu dài, loại ví nữ, bên trong ví có 01 giấy phép lái xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của chủ xe mô tô; 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô đều mang tên chị Mai Thị H. P để nguyên giấy tờ trên vào trong ví rồi đút vào túi quần đang mặc. Sau đó P tiếp tục dùng tô vít cạy ổ khóa điện đầu dây để khởi động xe rồi điều khiển xe đi vào nhà anh Hà Văn H, SN 1982 ở xã Đ, huyện Y, tỉnh Phú Thọ (là anh rể của P) mục đích để cất giấu chiếc xe mô tô trộm cắp ở trên. Khi vào đến nơi thì nhà anh H đã đi ngủ, sau đó nghe thấy tiếng P gọi nên anh H dậy mở cửa. P nói với anh H là P đi chơi về muộn, cho P gửi nhờ chiếc xe máy, anh H đồng ý (P không nói cho anh H biết chiếc xe trên là do P trộm cắp mà có). Sau đó P hỏi mượn anh H 01 chiếc tô vít, rồi đi ra ngoài sân dùng tô vít tháo yếm và biển kiểm soát của xe mô tô trên ra,

sau đó cắt xe mô tô tại đầu hồi bếp bên phải; cắt 01 bộ yếm xe trước của xe và 01 túi ốc vít (tháo từ xe ra) tại buồng bên phải hướng từ ngoài vào; cắt tại ngăn kéo tủ ở gian phòng khách 01 biển kiểm soát xe mô tô số 19G1-213.81. Sau đó, P lấy giấy tờ có ở trong chiếc ví lúc trước P lấy trong cốp xe ra đút vào túi quần, rồi vứt ví ra vườn nhà anh H. Lúc này anh H đang ngồi trong nhà, không biết P làm gì ở ngoài sân, sau đó anh cũng không hỏi và nói chuyện gì với P. Sau đó, P gọi cho anh Phùng Văn S, SN 2000 ở xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ (là cháu của P) nhờ anh S đến nhà anh H đón P và nói do trời lạnh nên không lái được xe, anh S đồng ý đi vào nhà anh H chở P về nhà (P không nói cho anh S biết việc P trộm cắp xe máy và đã cắt giấu xe máy ở nhà anh H). Đến S ngày 13/3/2021, anh C phát H bị mất chiếc xe mô tô mà chị H đang nhờ sửa nên đã gọi điện thoại báo cho chị Mai Thị H biết. Ngày 14/3/2021, chị H đã có đơn trình báo Công an xã Tạ Xá, sau đó Công an xã đã báo cáo công an huyện Cẩm Khê để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 15/3/2021 Cơ quan điều tra đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 05 khám xét chỗ ở của anh Hà Văn H. Kết quả khám xét đã phát H tại đầu hồi bếp bên phải 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu đỏ đen, loại xe Sirius, số máy 1FC3149682, số khung RLCS1FC30FY149678. Phát H tại buồng bên phải hướng từ ngoài vào 01 bộ yếm xe trước của xe Yamaha Sirius và 01 túi ốc vít. Phát H tại ngăn kéo tủ ở gian phòng khách 01 biển kiểm soát xe mô tô số 19G1-213.81. Quá trình khám xét đã tiến hành cho P chỉ vị trí mà P vứt ví của chị H và cắt chiếc tô vít mà P mượn của anh H nhưng P không nhớ chính xác vị trí, cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, tìm kiếm nhưng không thấy chiếc ví và tô vít trên.

Cùng ngày, cơ quan điều tra đã tiến hành yêu cầu định giá tài sản để xác định trị giá của chiếc xe mô tô mà P trộm cắp được ở trên. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 15/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cẩm Khê kết luận: *“01 (một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, số khung RLCS1FC30FY149678, số máy 1FC3149682 đã cũ, có giá trị là 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).”*

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại nơi ở của P để tìm kiếm chiếc tô vít mà P sử dụng để cạy phá cốp và ổ khóa điện của xe mô tô sau khi trộm cắp nhưng không thấy chiếc tô vít nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Văn P khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô của chị Mai Thị H do anh Nguyễn Văn C đang là người quản lý hợp pháp tài sản có đặc điểm như trên.

Anh Nguyễn Văn C và chị Mai Thị H xác nhận đã nhận đủ tài sản, không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo. Anh C đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKSCCK -HS ngày 06/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Phùng Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự; Tại Phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 36; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phùng Văn P phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn P từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ là 06 ngày (từ ngày 15/3/2021 đến ngày 21/3/2021) quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Đề nghị khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành án theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị HĐXX xác nhận, ngày 31/3/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại tài sản cho chị Mai Thị H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ đen, số máy 1FC3149682, số khung RLCS1FC30FY149678, 01 bộ yếm xe máy, 01 túi nilon đựng ốc vít (nhiều ốc vít), 01 biển kiểm soát xe mô số 19G1-213.81 đã cũ; 01 giấy phép lái xe mô tô số AK 627612; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô –xe máy số 191017172/XMBB.6; 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số đăng ký 19G1 -213.81. Toàn bộ giấy tờ trên đều mang tên chị Mai Thị H.

Về trách nhiệm dân sự: do người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhất trí với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

+ *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Quá trình điều tra và tại Phiên tòa hôm nay, bị cáo Phùng Văn P đã thừa nhận:

Vào khoảng 23 giờ ngày 12/3/2021, P đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ BKS: 19G1-213.81 tại hè quán sửa xe nhà anh Nguyễn Văn C, ở khu Nguyễn Huệ, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (đây là tài sản của chị Mai Thị H giao cho anh C sửa chữa). Giá trị tài sản trộm cắp là 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại Phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Phùng Văn P phạm tội “ Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự;

+ *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, đã ngang nhiên xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Vì vậy vụ án cần phải đưa ra xét xử kịp thời và nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Bị cáo là có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá

trình điều tra và tại Phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

+ *Về khấu trừ thu nhập*: Tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự quy định, người bị kết án cải tạo không giam giữ bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ Nhà Nước. Bị cáo là lao động tự do, có thu nhập bình quân tại địa phương khoảng 2.000.000đ/tháng. Xét khấu trừ thu nhập của bị cáo từ 150.000đ/ tháng đến 180.000đ/ tháng đối với bị cáo trong thời gian chấp hành án là phù hợp.

Tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Qua xác minh, bị cáo không có tài sản riêng, bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, vì vậy xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Ngày 31/3/2021, Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ đen, số máy 1FC3149682, số khung RLCS1FC30FY149678, 01 bộ yếm xe máy, 01 túi nilon đựng ốc vít (nhiều ốc vít), 01 biển kiểm soát xe mô số 19G1-213.81 đã cũ cho chị Mai Thị H (là chủ sở hữu hợp pháp đối với tài sản) và toàn bộ giấy tờ là đúng pháp luật cần được xác nhận.

Đối với 01 chiếc tô vít, bị cáo mượn của anh H đã bị mất, anh H không đề nghị bị cáo bồi thường. Chị Mai Thị H và anh Nguyễn Văn C không yêu cầu bị cáo P phải bồi thường khoản gì khác nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 điều 173; Điều 36; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phùng Văn P phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn P 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ là 06 ngày (kể từ ngày 15/3/2021 đến ngày 21/3/2021) quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 09 (chín) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phùng Văn P cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo Phùng Văn P với số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)/ tháng để sung quỹ Nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng kể từ khi bị cáo chấp hành án cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số C việc lao động phục vụ trong cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. (không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng theo quy định đối người bị bệnh hiểm nghèo, người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng).

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

[2] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Xác nhận ngày 31/3/2021, Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ đen, số máy 1FC3149682, số khung RLCS1FC30FY149678, 01 bộ yếm xe máy, 01 túi nilon đựng ốc vít (nhiều ốc vít), 01 biển kiểm soát xe mô số 19G1-213.81 đã cũ cho chị Mai Thị H (là chủ sở hữu hợp pháp đối với tài sản); 01 giấy phép lái xe mô tô số AK 627612; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô –xe máy số 191017172/XMBB.6; 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số đăng ký 19G1 -213.81 (toàn bộ giấy tờ trên đều mang tên chị Mai Thị H) theo biên bản giao trả tài sản là hợp pháp.

[3] Về án phí: Bị cáo Phùng Văn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phùng Văn P, Bị hại (anh C), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị H) có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh H) vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- bị cáo; Những người TGT
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- Cơ quan THA dân sự h Cẩm Khê;
- Công an huyện Cẩm Khê;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Loan

